

Số: 05/2023/QĐST- HNGĐ

Thanh Miện, ngày 20 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu xác định cha cho con

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Phạm Đức Chính**.

Thư ký phiên họp: Ông **Nguyễn Văn Hùng**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Diên** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2023/TLST-VHNGĐ ngày 21/4/2023 về việc “*Yêu cầu xác định cha cho con*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Vũ Văn H**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương.

+ Các cháu **Vũ Minh Q**, sinh ngày 17/9/2019 và **Vũ Huyền A**, sinh ngày 10/11/2021; địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Anh H, chị T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ VIỆC DÂN SỰ

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là anh Vũ Văn H trình bày:

Trước đây, anh đã có vợ và ly hôn, sau đó anh quen biết và phát sinh tình cảm với chị Nguyễn Thị T. Quá trình tìm hiểu, chị T có tâm sự với anh việc vợ chồng chị (chị và anh Đào Mạnh T) cũng đang mâu thuẫn, đã sống ly thân nhiều năm và đã nộp đơn đến Tòa án giải quyết việc ly hôn. Tuy nhiên quá trình giải quyết ly hôn tại Tòa án vào đúng thời điểm dịch bệnh Covid-19 có diễn biến phức tạp (năm 2020, 2021) nên vẫn chưa giải quyết ly hôn được. Do đồng hoàn cảnh, thấu hiểu và chia sẻ nên anh và chị T cùng thống nhất chung sống cùng nhau và sinh được 02 con chung, thể hiện trong giấy chứng sinh là 02 cháu Vũ Minh Q, sinh ngày 17/9/2019 và Vũ Huyền A, sinh ngày 10/11/2021. Sau đó, đến ngày 25/6/2021, giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đào Mạnh T đã được Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội giải quyết cho ly hôn bằng Bản án số 22/2021/HNGĐ-ST ngày 25/6/2021. Sau khi có Bản án ly hôn của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, giữa anh và chị Nguyễn Thị T đã thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương ngày

03/6/2022. Do cháu Q và cháu A được chị T sinh ra trong thời kỳ hôn nhân cùng với chồng cũ là anh Đào Mạnh T nên tại khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân gia đình quy định “*Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân*” vẫn là con chung của vợ chồng, nên UBND xã H, huyện T không thể tiến hành đăng ký khai sinh cho cháu Q, cháu A có tên bố là Vũ Văn H được.

Ngày 19/5/2022, anh và chị T đã tự đi xét nghiệm ADN tại Viện sinh học phân tử Loci giữa anh và các cháu Vũ Minh Q, Vũ Huyền A và được kết luận có quan hệ huyết thống cha con.

Nay, anh Vũ Văn H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện xác định anh Vũ Văn H, sinh năm 1994, cư trú tại thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương là bố đẻ của các cháu có tên dự kiến trong giấy chứng sinh Vũ Minh Q, sinh ngày 17/9/2019 (Giấy chứng sinh số CL 10, quyển số 01 ngày 17/9/2019 của Trung tâm y tế huyện Thanh Miện) và cháu Vũ Huyền A, sinh ngày 10/11/2021 (Giấy chứng sinh ngày 12/11/2021 của Trung tâm y tế huyện Thanh Miện).

Tại bản tự khai, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị T trình bày:

Trước đây, chị kết hôn với chồng cũ họ tên là anh Đào Mạnh T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn Thọ Vực, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội từ năm 2015. Quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn nên chị và anh Trường đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội và Tòa án đã xét xử vụ án bằng Bản án số 22/2021/HNGĐ-ST ngày 25/6/2021. Quá trình giải quyết ly hôn tại Tòa án, do thời điểm đó dịch bệnh Covid 19 có diễn biến phức tạp, mặc dù chị và anh Trường đã sống ly thân nhưng chưa giải quyết dứt điểm ly hôn được. Quá trình sống ly thân, chị và anh Vũ Văn H, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương đã quen biết và có tình cảm với nhau, chị và anh H đã chung sống và sinh được 02 con chung đặt tên là cháu Vũ Minh Q, sinh ngày 17/9/2019 và Vũ Huyền A, sinh ngày 10/11/2021. Sau khi chị và anh Trường được Tòa án huyện Ứng Hòa xét xử bằng Bản án số 22/2021/HNGĐ-ST ngày 25/6/2021, đến ngày 03/6/2022 chị và anh H đã tiến hành tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng Quang theo quy định của pháp luật. Hiện nay, khi chị và anh H làm thủ tục khai sinh cho cháu Q và cháu A thì không được do vướng mắc về việc con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị và anh Đào Mạnh Trường. Chị xác định, chính xác cháu Q và cháu A là con chung của chị và anh H, không phải con chung của chị và anh Trường, chị và anh H cũng đã đưa các cháu đi giám định ADN và xác định giữa anh H và 02 cháu có quan hệ huyết thống cha con. Nay anh H làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện xác định cha con đối với các cháu Q, cháu A, chị hoàn toàn nhất trí với ý kiến, yêu cầu của anh H. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện căn cứ các quy định của pháp luật để giải quyết.

- Ngày 11/5/2023, TAND huyện Thanh Miện đã ra Quyết định số 03/2023/QĐ-TCGD về việc trưng cầu Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus tiến hành xét nghiệm ADN. Tại bản Kết luận giám định ADN số

17T5/23/DNA ngày 17/5/2023 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus kết luận anh Vũ Văn H có quan hệ huyết thống bố-con với các cháu Vũ Minh Q, Vũ Huyền A.

Đại diện VKSND huyện Thanh Miện tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng đến trước thời điểm ra Thẩm phán ra Quyết định và đề nghị: Áp dụng các Điều 90, 91, 101 Luật Hôn nhân gia đình; điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Vũ Văn H, xác định anh Vũ Văn H là bố đẻ của các cháu Vũ Minh Q, Vũ Huyền A; Về lệ phí: Anh Vũ Văn H phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện nhận định:

[1] Về tố tụng: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh Vũ Văn H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị T đều có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt anh H, chị T.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Xét đơn yêu cầu của anh Vũ Văn H xác định đây là việc dân sự về xác định cha cho con. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cư trú tại thôn A, xã H, huyện T nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Người tham gia tố tụng: Tại các biên bản làm việc, biên bản xác minh của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa về việc lấy lời khai anh Đào Mạnh T theo Quyết định ủy thác thu thập chứng cứ của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, anh T trình bày: Anh Đào Mạnh T, sinh năm 1988 có ĐKKHKT tại thôn Thọ Vực, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Quá trình làm việc với Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, anh xác định không liên quan gì đến Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện; anh không làm việc, không trả lời, không cung cấp gì, cũng không ký vào các văn bản của Tòa án. Căn cứ lời khai của anh Đào Mạnh T và các Kết luận giám định ADN tại Viện sinh học phân tử Loci xác định giữa anh Vũ Văn H và các cháu Vũ Minh Q, Vũ Huyền A và được kết luận có quan hệ huyết thống cha con và Kết luận giám định AND số 17T5/23/DNA ngày 17/5/2023 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus kết luận anh Vũ Văn H có quan hệ huyết thống bố-con với các cháu Vũ Minh Q, Vũ Huyền A. Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện xác định anh Đào Mạnh T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn Thọ Vực, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội không có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ việc dân sự thụ lý số

01/2023/TLST-VHNGĐ ngày 21/4/2023 về việc “*Yêu cầu xác định cha cho con*” của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

[4] Về yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Vũ Văn H thấy rằng: Trước đây, chị Nguyễn Thị T và anh Đào Mạnh T là vợ chồng hợp pháp, đã sinh được 01 con chung là cháu Đào Gia Bảo, sinh ngày 24/7/2015. Quá trình chung sống, anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn và đã sống ly thân một thời gian dài, do không thể đoàn tụ nên chị T đã yêu cầu TAND huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội giải quyết cho chị T được ly hôn anh T và giải quyết về con chung. Cũng trong thời gian trên, chị T có quan hệ tình cảm với anh Vũ Văn H và sinh được 02 con chung (*đặt tên trong giấy chứng sinh là Vũ Minh Q, sinh ngày 17/9/2019 và Vũ Huyền A, sinh ngày 10/11/2021*) trong thời kỳ hôn nhân với anh T. Đến ngày 25/6/2021, chị T và anh T đã được TAND huyện Ứng Hòa giải quyết cho ly hôn bằng Bản án số 22/2021/HNGĐ-ST. Sau khi có Bản án ly hôn của Tòa án và có hiệu lực pháp luật, giữa chị T và anh Vũ Văn H đã tiến hành tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương theo quy định của pháp luật. Mặc dù chị T và anh T đã ly hôn, sau đó chị T kết hôn với anh H tuy nhiên theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật hôn nhân gia đình thì “*Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân*” vẫn là con chung của vợ chồng. Do đó UBND xã H, huyện T không thể tiến hành đăng ký khai sinh cho cháu Vũ Minh Q, cháu Vũ Huyền A có tên bố là Vũ Văn H được. Vì vậy, anh Vũ Văn H và chị T đã tự đi xét nghiệm ADN tại Viện sinh học phân tử Loci. Tại kết quả phân tích ADN ngày 19/5/2022 của Viện sinh học phân tử Loci đã kết luận anh Vũ Văn H và các cháu Vũ Minh Q, Vũ Huyền A có quan hệ huyết thống cha con, với tần suất 99,999936%.

[5] Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện đã ra Quyết định trưng cầu giám định ADN và Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus đã cử giám định viên về trực tiếp lấy mẫu, chụp ảnh tại trụ sở TAND huyện Thanh Miện theo đúng quy định, tại bản kết luận giám định ADN số 17T5/23/DNA ngày 17/5/2023 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus đã kết luận anh Vũ Văn H có quan hệ huyết thống bố-con với các cháu Vũ Minh Q, Vũ Huyền A. Vì vậy, căn cứ vào các Điều 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân gia đình và Kết luận giám định ADN số 17T5/23/DNA ngày 17/5/2023 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus, yêu cầu của anh Vũ Văn H về việc xác định anh Vũ Văn H, sinh năm 1994, cư trú tại thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương là bố đẻ của các cháu có tên trong giấy chứng sinh là Vũ Minh Q, sinh ngày 17/9/2019 (*Giấy chứng sinh số CL 10, quyển số 01 ngày 17/9/2019 của Trung tâm y tế huyện Thanh Miện*) và cháu Vũ Huyền A, sinh ngày 10/11/2021 (*Giấy chứng sinh ngày 12/11/2021 của Trung tâm y tế huyện Thanh Miện*) là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Vũ Văn H phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân gia đình; điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Vũ Văn H về việc “xác định cha cho con”.

Xác định anh Vũ Văn H, sinh năm 1994, cư trú tại: thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương là bố đẻ của các cháu Vũ Minh Q, sinh ngày 17/9/2019 (*Giấy chứng sinh số CL 10, quyển số 01 ngày 17/9/2019 của Trung tâm y tế huyện Thanh Miện*) và cháu Vũ Huyền A, sinh ngày 10/11/2021 (*Giấy chứng sinh ngày 12/11/2021 của Trung tâm y tế huyện Thanh Miện*)

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Vũ Văn H phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng. Được đối trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số: AA/2021/0001005 ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra Quyết định; Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày ra Quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- UBND xã H, huyện T;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP
Phạm Đức Chính (đã ký)